



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính thưa quý vị Cổ đông,

Tôi xin thay mặt HĐQT Công ty báo cáo tóm tắt các hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2024.

Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục, xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na phức tạp hơn, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng đã ảnh hưởng đến nền kinh tế toàn cầu.

Trong nước, Chính phủ đã thực hiện các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp như gia hạn thời gian nộp thuế, tiền thuê đất; giảm thuế, giảm tiền thuê đất. Ngoài ra, thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu với các dự án phát triển hạ tầng, điện gió, điện năng lượng mặt trời, đê kè chống sạt lở, ... đang được triển khai thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong 06 tháng đầu năm 2023, các công trình xây dựng, thi công xây lắp giảm nhiều, ít triển khai. Công ty phải bố trí sản xuất luân phiên để duy trì sản xuất, tạo việc làm cho người lao động. Bên cạnh đó, thị trường suy giảm tạo nên sự cạnh tranh quyết liệt của các công ty cùng ngành trong và ngoài tỉnh đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động SXKD của Công ty trong năm.

Việc xác định mục tiêu phát triển được các cổ đông thông qua, trong đó có cổ đông giữ cổ phần chi phối là Tổng Công ty cổ phần xây dựng công nghiệp Việt Nam đã định hướng cho cả nhiệm kỳ được thông qua tại ĐHCĐ thường niên năm 2023 đã tạo điều kiện cho HĐQT và Ban giám đốc công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và điều hành công ty đi đúng các định hướng đã hoạch định.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2023

1. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty đã tổ chức thực hiện tốt quản lý điều hành Công ty, tổ chức thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông theo đúng Điều lệ và pháp luật hiện hành, đảm bảo bảo toàn vốn và quyền lợi của cổ đông.

Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ với Ban giám đốc nhằm nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh và có hướng chỉ đạo kịp thời, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, tiết kiệm, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện đúng Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, các kiến nghị của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023. Trong năm 2023, HĐQT Công ty đã họp 09 lần và đã ban hành 21 nghị



quyết, quyết định, biên bản với các nội dung chủ yếu đã được thông qua về tổ chức đại hội đồng cổ đông, chi trả cổ tức, vay vốn ngắn hạn ngân hàng, phê duyệt tiền lương, kiểm toán BCTC, hợp đồng với bên liên quan, ... và các vấn đề phát sinh trong hoạt động SXKD theo thẩm quyền đúng với Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT trong năm 2023:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	02/BB-ACECO-HĐQT	10/02/2023	V/v tổ chức cho người lao động tham quan nghỉ mát	100%
02	04/NQ-ACECO-HĐQT	20/02/2023	V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022	100%
03	06/NQ-ACECO-HĐQT	06/03/2023	V/v quyết toán quỹ tiền lương năm 2022	100%
04	08/QĐ-ACECO-HĐQT	05/04/2023	V/v thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
05	09A/NQ-ACECO-HĐQT	19/04/2023	V/v thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sxkd năm 2023 (chuẩn bị ĐHCĐ)	100%
06	10/NQ-ACECO-HĐQT	19/04/2023	V/v ban hành kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023	100%
07	14/NQ-ACECO-HĐQT	20/04/2023	V/v cử đại diện chủ sở hữu phần vốn của Công ty tại Công ty cổ phần bê tông ly tâm Điện Lực Khánh Hoà và giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT, BKS	100%
08	15/QĐ-ACECO-HĐQT	20/04/2023	V/v cử đại diện chủ sở hữu phần vốn của Công ty tại Công ty cổ phần bê tông ly tâm Điện Lực Khánh Hoà và giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT, BKS	100%
09	18/NQ-ACECO-HĐQT	20/04/2023	V/v phân phối tiền thưởng cho HĐQT, BKS và Thư ký năm 2022	100%
10	21/NQ-ACECO-HĐQT	26/07/2023	Về kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2023 và kế hoạch sxkd 06 tháng cuối năm 2023	100%
11	23/NQ-ACECO-HĐQT	26/07/2023	Về việc phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2023	100%
12	25/NQ-ACECO-HĐQT	26/07/2023	Về việc trả cổ tức năm 2022 đợt cuối	100%
13	27/NQ-ACECO-HĐQT	26/07/2023	Về việc chấp thuận hợp đồng với bên liên quan là Công ty cổ phần Bê Tông Ly Tâm Điện Lực Khánh Hoà	100%
14	29/NQ-ACECO-HĐQT	26/07/2023	Về việc vay vốn ngắn hạn tại Ngân	100%



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			hàng Vietinbank An Giang	
15	30/NQ-ACECO-HĐQT	26/07/2023	Về việc vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng BIDV An Giang	100%
16	32/NQ-ACECO-HĐQT	15/08/2023	Về việc chấp thuận hợp đồng mua hàng với bên liên quan là Công ty cổ phần Bê Tông Ly Tâm Điện Lực Khánh Hoà	100%
17	34/NQ-ACECO-HĐQT	15/08/2023	Về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023	100%
18	36/NQ-ACECO-HĐQT	31/08/2023	Về việc phê duyệt dự án đầu tư trạm trộn bê tông 75m ³ /giờ	100%
19	38/NQ-ACECO-HĐQT	31/08/2023	Về việc vay vốn trung hạn tại Ngân hàng BIDV An Giang để đầu tư trạm trộn bê tông 75m ³ /giờ	100%
20	40/NQ-ACECO-HĐQT	14/09/2023	Về việc chấp thuận hợp đồng bán hàng với bên liên quan là Công ty cổ phần Bê Tông Ly Tâm Điện Lực Khánh Hoà	100%
21	41/QĐ-ACECO-HĐQT	18/09/2023	Về việc cử cán bộ đi nước ngoài	100%

Về giá trị thực hiện hợp đồng, giao dịch liên quan giữa Công ty và Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hoà như sau:

Nghị quyết HĐQT		Nội dung	Giá trị hợp đồng (trước thuế)	Giá trị thực hiện (trước thuế)
Số	Ngày			
27	26/07/2023	Bán thiết bị	430.000.000	430.000.000
32	15/08/2023	Mua thiết bị, sản phẩm bê tông	1.000.000.000	137.080.079
40	14/09/2023	Bán thiết bị, sản phẩm bê tông	1.000.000.000	389.000.000

Về công tác đầu tư: Thực hiện theo kế hoạch đầu tư năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 quyết nghị với giá trị đầu tư là 10 tỷ đồng bao gồm cải tạo dây chuyền sản xuất 6 tỷ và thiết bị sản xuất 4 tỷ đồng. Theo đó, ngày 31/08/2023, Hội đồng quản trị đã thông qua Nghị quyết số 36/NQ-ACECO-HĐQT về việc phê duyệt dự án đầu tư trạm trộn bê tông 75m³/giờ với giá trị đầu tư 8,44 tỷ đồng, đến cuối tháng 3/2024 dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, tổng giá trị thực hiện là 7,39 tỷ đồng.

Về thù lao của HĐQT và Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty đã thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 quyết nghị là 384 triệu đồng.

Tổng tiền thù lao và tiền thưởng của HĐQT nhận trong năm 2023 như sau:



STT	Nội dung	Chức vụ	Số tiền	Ghi chú
1	Trần Anh Tấn	Chủ tịch HĐQT	176.167.000	
2	Lê Duy Cửu	TV HĐQT	48.000.000	(*)
3	Nguyễn Thanh Gần Em	TV HĐQT	148.000.000	
4	Phạm Bửu Lộc	TV HĐQT	148.000.000	
5	Tạ Văn Mẫn	TV HĐQT	117.444.000	
	Tổng cộng		637.611.000	

(*): Tiền thưởng được nhận theo chức danh Giám đốc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

2.1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

Với những yếu tố thuận lợi và khó khăn của năm 2023 cùng với nền tảng kinh nghiệm vững chắc; uy tín, thương hiệu tốt; đồng thời với sự nỗ lực hết mình của tập thể lãnh đạo và người lao động, Công ty cổ phần bê tông ly tâm An Giang đã hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã quyết nghị.

Năm 2023, Công ty đã đạt tổng doanh thu hơn 295 tỷ đồng đạt 113,65% kế hoạch và bằng 94,33% so với năm 2022 và lợi nhuận sau thuế đạt được 14,9 tỷ đồng đạt 116,17% kế hoạch và bằng 86,18% so với năm 2022. Do tình hình sản xuất kinh doanh trong 06 tháng đầu năm 2023 sụt giảm, Công ty phải bố trí sản xuất luân phiên để duy trì sản xuất; giá vật tư, dịch vụ xu hướng tăng; tình hình thanh toán của khách hàng chậm cùng với lãi suất vay vốn ngân hàng vẫn còn ở cao, ... đã ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty.

Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty đã tổ chức thực hiện tốt quản lý điều hành Công ty, tổ chức thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông theo đúng Điều lệ và pháp luật, bảo toàn vốn và quyền lợi của cổ đông.

2.2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty

- Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, những quy chế, quy định đã ban hành, Ban giám đốc quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị giám sát, kiểm tra Ban Giám đốc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết HĐQT qua các báo cáo định kỳ tại các cuộc họp Hội đồng quản trị.

- Trong năm, Hội đồng quản trị đánh giá Ban giám đốc đã thực hiện đầy đủ và đúng theo các chỉ đạo của Hội đồng quản trị đề ra, góp phần thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Ban giám đốc đã thực hiện điều hành linh hoạt, chủ động, sáng tạo trong sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, tiếp cận thị trường đảm bảo sản xuất ổn định, an toàn, hiệu quả, hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.



II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

1. Về sản xuất kinh doanh

Năm 2024, kinh tế thế giới vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, biến động khó lường. Lạm phát ở một số nền kinh tế lớn nhiều khả năng vẫn ở mức cao do tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt. Tăng trưởng thương mại toàn cầu tiếp tục xu hướng thấp, chịu ảnh hưởng từ cạnh tranh địa chính trị diễn biến căng thẳng, khó lường. Áp lực từ giá dầu thô biến động mạnh, tăng lãi suất kéo dài ở nhiều quốc gia... Khả năng phục hồi của kinh tế toàn cầu chưa rõ ràng.

Trong nước, kinh tế Việt Nam vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do kinh tế toàn cầu phục hồi chậm. Chính phủ điều hành chính sách tài khoá kết hợp với chính sách tiền tệ chặt chẽ, linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế. Chính sách giảm thuế của Chính phủ còn kéo dài trong 06 tháng đầu năm 2024. Bên cạnh đó, Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, công trình hạ tầng thiết yếu, trọng điểm nhằm góp phần phục hồi kinh tế.

Tiếp tục thực hiện chủ trương của Chính phủ về phát triển bền vững cho khu vực ĐBSCL thích ứng với biến đổi khí hậu tạo nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển. Khu vực ĐBSCL cũng như tỉnh An Giang đã triển khai các dự án xây dựng đường giao thông, chống sạt lở, chống hạn và xâm nhập mặn, năng lượng điện tái tạo, điện gió, phát triển lưới điện nông thôn...

Từ những nhận định, đánh giá trên, Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục chiến lược phát triển an toàn và tăng trưởng bền vững với định hướng như sau:

- Tiếp tục duy trì ổn định hoạt động sản xuất các sản phẩm truyền thống như trụ điện, cọc bê tông ly tâm, giữ vững khách hàng, thị trường tiêu thụ nhằm đảm bảo doanh thu và lợi nhuận theo kế hoạch, nhất là ổn định cổ tức cho cổ đông.

- Tập trung cải tiến, sắp xếp lại dây chuyền sản xuất nhằm ổn định chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động và tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm nhằm tăng tính cạnh tranh về giá bán, đảm bảo hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh, an toàn trong hoạt động sản xuất cho người lao động và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục duy trì ổn định tiền lương và từng bước cải thiện thu nhập cho người lao động để nâng cao sức sáng tạo, cống hiến, gắn bó của người lao động với Công ty.

- Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 như doanh thu đạt 260 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 16 tỷ đồng, cổ tức 25%/vốn góp.

2. Về quản trị công ty:

- Tăng cường công tác giám sát, đôn đốc, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và điều kiện quản trị cụ thể của Công ty nhằm minh bạch trong quản lý điều hành và giảm thiểu rủi ro trong kinh doanh.

- Đầu tư công nghệ, nghiên cứu sản phẩm mới nhằm phục vụ nhu cầu của thị trường trong tỉnh và các tỉnh lân cận trong thời gian tới.



Công ty cổ phần Bê Tông Ly Tâm An Giang
Địa chỉ: QL 91, khóm An Thới, P. Mỹ Thới, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
Điện thoại: 02963 931 183 - 02962 210 907-Fax: 02963 931 187
Website: <http://www.aceco.com.vn> -Email: btltag@vnn.vn

- Đào tạo, nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động; xây dựng các chính sách lương thưởng hấp dẫn để duy trì, thu hút nguồn nhân lực. Đề cao tính kỷ luật và trách nhiệm cá nhân để đáp ứng nhu cầu hiện tại và trong tương lai của công ty.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Anh Tấn



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính thưa quý vị Cổ đông,

Trong năm qua, kinh tế trong nước đã đạt tốc độ tăng trưởng tương đối tốt (GDP đạt 5,05% so với năm trước 8,02% nhưng cao hơn năm 2020-2021, kế hoạch năm 2023 là 6,5%). Chỉ số giá tiêu dùng tăng 3,25% so với năm trước (3,15%). Vốn đầu tư toàn xã hội tăng 6,2% so với năm 2022 (11,2%). Nhiều nền kinh tế lớn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt để kiềm chế lạm phát, tăng lãi suất tín dụng. Trong nước, các ngân hàng giảm dần lãi suất cho vay nhưng vẫn còn ở mức cao, áp lực tăng tỷ giá hối đoái, lạm phát đã ảnh hưởng giá tiêu dùng, vật tư, dịch vụ, ... Chính phủ tiếp tục triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ, phục hồi, phát triển kinh tế, tập trung đẩy mạnh đầu tư công, đầu tư hạ tầng, chống biến đổi khí hậu trong đó có khu vực Đồng bằng sông Cửu Long cũng được Chính phủ quan tâm, triển khai thực hiện.

Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang là đơn vị sản xuất sản phẩm bê tông công nghiệp phục vụ cho công tác đầu tư xây dựng nên cũng có nhiều thuận lợi, cơ hội tham gia thị trường. Song, sự biến động giá cả nguyên vật liệu, dịch vụ đầu vào gia tăng ảnh hưởng lớn đến chi phí sản xuất, tăng giá thành sản phẩm. Bên cạnh đó, với nhiều đơn vị cùng ngành tham gia sản xuất, thị trường tiêu thụ sản phẩm ngày càng thu hẹp, áp lực cạnh tranh ngày càng lớn bao gồm cả lĩnh vực sản xuất trụ điện và cọc bê tông.

Thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, chống biến đổi khí hậu của Chính phủ tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long với việc triển khai các dự án đê kè chống sạt lở tại Cà Mau, Kiên Giang; dự án điện gió, điện năng lượng; các dự án nâng cấp sửa chữa đường dây trung hạ thế, ... tạo điều kiện cho Công ty giữ ổn định đầu ra cho sản phẩm.

Trong 06 tháng đầu năm 2023, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn do đơn hàng giảm mạnh, Công ty phải bố trí sản xuất luân phiên để duy trì lực lượng lao động, tích cực tìm kiếm thị trường, đầu ra cho sản phẩm. Trong 06 tháng cuối năm 2023, được sự chỉ đạo tích cực của Hội đồng quản trị, sự cố gắng Ban Giám đốc và tập thể người lao động đã duy trì, ổn định được sản xuất. Thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 quyết nghị, thực hiện theo đúng quy định Điều lệ Công ty, các quy chế và quy định của pháp luật hiện hành.

Với lợi thế có uy tín về chất lượng sản phẩm và thương hiệu của Công ty đã được khách hàng tín nhiệm tại thị trường ĐBSCL nên Công ty đã duy trì được sản xuất và sản lượng tiêu thụ sản phẩm trụ điện và cọc bê tông trong năm.

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Về kết quả SXKD:



TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH NĂM 2022	KH NĂM 2023	TH NĂM 2023	% TH2023/ TH2022	% TH2023/ KH2023
1	Doanh thu	Tr.đồng	313.256	260.000	295.481	94,33%	113,65%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	21.551	16.000	18.607	86,34%	116,29%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	17.254	12.800	14.870	86,18%	116,17%
4	Tổng quỹ lương thực hiện	Tr.đồng	45.114	42.000	43.420	96,25%	103,38%
5	Lao động bình quân	Người	362	365	338	93,37%	92,60%
6	Tiền lương bình quân	Tr.đ/người /tháng	10,4	9,6	10,7	102,88%	111,46%

2. Công tác đầu tư XDCB; mua sắm TSCĐ:

Tính đến thời điểm 31/12/2023 tình hình đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ của Công ty như sau:

STT	Nội dung	Nghị quyết	Thực hiện	% TH/NQ
1	Cải tạo dây chuyền sản xuất	6.000.000.000	856.639.370	
	<i>Trạm trộn bê tông 75m³/giờ (*)</i>		856.639.370	
2	Thiết bị sản xuất	4.000.000.000	1.078.754.138	
	<i>Bao gồm: 09 Khuôn cọc phi 300-350</i>			
	Tổng cộng	10.000.000.000	1.935.393.508	19,4%

(*) Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã thông qua kế hoạch đầu tư năm 2023 là 10 tỷ đồng bao gồm cải tạo dây chuyền sản xuất 6 tỷ đồng và đầu tư thiết bị sản xuất là 4 tỷ đồng. Căn cứ yêu cầu sản xuất của Công ty, HĐQT đã thông qua Nghị quyết số 36/NQ-ACECO-HĐQT ngày 31/08/2023 về việc phê duyệt dự án đầu tư trạm trộn 75m³/giờ với giá trị đầu tư là 8,44 tỷ đồng, đến cuối tháng 3/2024 dự án hoàn thành đưa vào sử dụng, tổng giá trị thực hiện là 7,39 tỷ đồng.

3. Tình hình tài chính Công ty

Theo báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 như sau:

3.1. Tình hình tài sản:

CHỈ TIÊU	<i>Đvt: đồng</i>	
	01/01/2023	31/12/2023
I. Tài sản ngắn hạn	153.510.353.608	149.207.587.339
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	17.139.574.737	11.232.347.874



Dvt: đồng

CHỈ TIÊU	01/01/2023	31/12/2023
2.Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	127.687.139	108.000.000
3.Các khoản phải thu ngắn hạn	63.035.802.315	80.711.142.013
4.Hàng tồn kho	73.147.537.721	56.881.522.818
5.Tài sản ngắn hạn khác	59.751.696	274.574.634
II. Tài sản dài hạn	21.548.463.496	18.260.516.653
1.Tài sản cố định	14.425.175.245	10.732.729.093
2.Tài sản dở dang dài hạn		941.820.740
3.Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3.900.000.000	3.900.000.000
4.Tài sản dài hạn khác	3.223.288.251	2.685.966.820
TỔNG CỘNG	175.058.817.104	167.468.103.992

Cuối năm 2023 tổng tài sản của Công ty là 167,47 tỷ đồng, giảm 7,6 tỷ đồng so với thời điểm cuối năm 2022 (tương ứng với tỷ lệ giảm 4,34%). Trong cơ cấu tài sản, cuối năm 2023 biến động giảm so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do tài sản ngắn hạn giảm 4,3 tỷ đồng (tương ứng với tỷ lệ giảm 2,8%), trong đó Tiền và tương đương tiền giảm 5,9 tỷ đồng, các khoản phải thu ngắn hạn tăng 17,7 tỷ đồng, Hàng tồn kho giảm 16,3 tỷ đồng và Tài sản dài hạn giảm 3,3 tỷ đồng (tương ứng với tỷ lệ giảm 15,26%) trong đó chủ yếu do Tài sản cố định giảm 3,7 tỷ đồng.

3.2 Tình hình nợ phải trả

Dvt: đồng

NỢ PHẢI TRẢ	01/01/2023	31/12/2023
I. Nợ ngắn hạn	103.564.138.891	94.423.601.611
1. Phải trả người bán ngắn hạn	20.507.944.554	23.560.988.994
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	797.276.511	3.110.782.408
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.955.500.089	3.513.368.470
4. Phải trả người lao động	9.712.679.117	10.017.256.915
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	70.000.000	70.000.000
6. Các khoản phải trả ngắn hạn khác	709.210.371	630.484.045
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	58.504.151.669	40.751.553.094
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	11.138.710.999	11.878.144.604
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	168.665.581	891.023.081



	<i>Đvt: đồng</i>	
NỢ PHẢI TRẢ	01/01/2023	31/12/2023
II. Nợ dài hạn		1.707.170.000
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn		1.707.170.000
TỔNG CỘNG	103.564.138.891	96.130.771.611

Nợ phải trả của Công ty cuối năm 2023 là 96,13 tỷ đồng, giảm 7,4 tỷ đồng so với năm 2022 (tương ứng với tỷ lệ giảm 7,18%). Trong cơ cấu nợ phải trả, cuối năm 2023 biến động giảm so với cùng kỳ năm trước do nợ ngắn hạn giảm 9,1 tỷ đồng (tương ứng với tỷ lệ giảm 8,83%), trong đó chủ yếu do vay ngắn hạn giảm 17,8 tỷ đồng, phải trả người bán tăng 3,1 tỷ đồng, người mua trả tiền trước tăng 2,3 tỷ đồng, thuế phải nộp tăng 1,5 tỷ đồng và Nợ dài hạn tăng 1,7 tỷ đồng do phát sinh nợ vay trung hạn.

3.3. Các chỉ số tài chính cơ bản:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,48	1,58	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,78	0,98	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	59,16	57,4	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	144,86	134,76	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn	3,86	3,73	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,79	1,76	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	5,51	5,03	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	24,13	20,85	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	9,86	8,88	



+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	6,78	6,29	
---	------	------	--

Nhìn chung, chỉ tiêu về khả năng thanh toán giữ ổn định. Hệ số cơ cấu vốn, năng lực hoạt động tốt hơn do nợ vay ngắn hạn giảm, doanh thu bán hàng giữ ổn định, hàng tồn kho giảm. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời năm 2023 giảm hơn năm trước do chi phí đầu vào tăng tuy nhiên trong năm Công ty vẫn duy trì hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đến ngày 21/03/2024 là: 3.050.781 cổ phần

Trong đó:

+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 3.050.781 cổ phiếu

+ Số lượng cổ phiếu quỹ: không

+ Số lượng cổ phiếu được chuyển nhượng tự do là: 3.050.781 cổ phiếu

- Cổ tức đã chia cho các cổ đông: thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, cổ tức năm 2022 Công ty đã trả bằng tiền mặt với tỷ lệ 35%/vốn góp (3.500 đồng/cổ phần) theo đúng Nghị quyết đề ra.

5. Về chi trả tiền lương và lợi ích khác của Ban Giám đốc.

Công ty thanh toán tiền lương và lợi ích khác cho Ban Giám đốc và người quản lý khác trong năm 2023 với tổng số tiền là 2 tỷ đồng và được thể hiện chi tiết trong Báo cáo tài chính năm 2023.

6. Về kiểm toán BCTC năm 2023: Công ty đã ký hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2023 với Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam trình tự theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

Ý kiến của kiểm toán viên về báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty được chấp thuận toàn bộ và không có ý kiến loại trừ.

Những tiến bộ công ty đã đạt được: Công ty thực hiện đầu tư thiết bị trạm trộn, khuôn mẫu phục vụ sản xuất; bố trí sản xuất phù hợp tại nhà máy Mỹ Thới, Nhà máy Bình Hoà nhằm duy trì sản xuất ổn định và tăng năng lực sản xuất của Công ty.

II. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2024

1. Dự báo tình hình năm 2024:

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới, khu vực và trong nước còn khó khăn, thách thức và bất ổn như: căng thẳng địa chính trị, biến đổi khí hậu, khủng hoảng năng lượng, chính sách tiền tệ của một số nền kinh tế lớn còn chứa đựng yếu tố bất định, áp lực tăng tỷ giá, lạm phát vẫn còn tiếp diễn,... sẽ ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế toàn cầu. Chính Phủ đã đưa ra nhiều giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh đầu tư công, tạo môi trường và động lực để doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng hoá.



Về giá cả vật tư như: sắt, thép, cát đá, xi măng có xu hướng tăng, nhiên liệu xăng dầu biến động khó lường, các vật tư khác đều có xu hướng tăng giá, ... trong khi giá bán sản phẩm đang cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị cùng ngành.

Theo định hướng của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty sẽ tiếp tục duy trì và ổn định hoạt động SXKD với các sản phẩm truyền thống như trụ điện, cọc bê tông. Tập trung khai thác thị trường trong Tỉnh và các Tỉnh lân cận trong khu vực; các dự án đầu tư nhà xưởng công nghiệp, dân dụng trong tỉnh và các vùng lân cận, dự án phát triển hạ tầng, dự án đê kè chống sạt lở ở các tỉnh ven biển Miền Tây, dự án điện năng lượng tái tạo, điện gió ...

Với thị phần hiện tại và nguồn lực hiện có của Công ty cùng với tình hình thị trường năm 2024 nhận định còn nhiều khó khăn, thách thức, Ban giám đốc Công ty đề xuất kế hoạch năm 2024 như sau:

2. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Giá trị
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	260.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	16.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	12.800
4	Cổ tức/vốn điều lệ	%	25

3. Kế hoạch đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ:

STT	Tên hạng mục, công trình	Giá trị (triệu đồng)
1	Cải tạo dây chuyền sản xuất	6.000
2	Thiết bị sản xuất	4.000
	Tổng cộng	10.000

(Ghi chú: không bao gồm giá trị đầu tư trạm trộn chuyển tiếp từ năm 2023)

4. Biện pháp thực hiện:

Theo định hướng của HĐQT, Ban giám đốc Công ty sẽ tiếp tục kiên định chiến lược phát triển an toàn, tăng trưởng bền vững để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024 với các biện pháp sau:

- Thực hiện kế hoạch linh hoạt phù hợp với diễn biến của thị trường.
- Tìm kiếm và chọn lựa các khách hàng có điều kiện thanh toán đảm bảo an toàn tài chính, nhận thầu các công trình có nguồn vốn rõ ràng.
- Đầu tư cải tạo dây chuyền sản xuất, bố trí sản xuất hợp lý.
- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư chiều sâu để nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất.



- Thực hiện tiết kiệm chi phí trong hoạt động kinh doanh nhằm đảm bảo giá bán sản phẩm cạnh tranh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2024.
- Duy trì phát triển Công ty bền vững, đảm bảo chi trả cổ tức cho cổ đông và thu nhập của người lao động ở mức tốt nhất.

Với truyền thống đoàn kết vượt khó trong suốt quá trình hình thành và phát triển của tập thể người lao động trong Công ty cùng với sự lãnh đạo sâu sát của Hội đồng quản trị, sự kiểm soát chặt chẽ của Ban kiểm soát và sự điều hành linh hoạt của Ban giám đốc, Công ty sẽ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

TM.BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY
GIÁM ĐỐC

Lê Duy Cửu

An Giang, ngày 18 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
Về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang đã được ĐHĐCĐ thông qua;

- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, ngày 20/4/2022 của Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam lập ngày 13/3/2024;

- Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban Kiểm soát công ty xin được báo cáo Đại hội đồng cổ đông công ty với những nội dung chủ yếu sau:

- Đánh giá việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023;
- Kết quả tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính năm 2023 của Công ty;

- Hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và Ban Kiểm soát;

- Nhận xét và một số kiến nghị.

I. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty:

1. Việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2022:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Nội dung	Nghị quyết	Thực hiện	TH/NQ (%)
I	Lợi nhuận sau thuế	17.254	17.254	100
II	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	18.092	18.092	100
1	Chia cổ tức (35% VDL)	10.678	10.678	100
2	Trích lập các quỹ	4.350	4.350	100

	- Quỹ khen thưởng	2.500	2.500	100
	- Quỹ phúc lợi	800	800	100
	- Quỹ thưởng Ban điều hành	1.050	1.050	100
3	Lợi nhuận chuyển sang năm 2023	3.064	3.064	100

Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2022 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty.

2. Nghị quyết thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, ngày 15/8/2023 Hội đồng quản trị Công ty đã có Nghị quyết số 34/NQ-ACECO-HĐQT về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023, theo đó chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (đơn vị đủ điều kiện theo thông báo của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023, giao Giám đốc công ty ký kết hợp đồng kiểm toán, trình tự, thủ tục thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty.

3. Thù lao năm 2023 cho HĐQT và BKS Công ty:

Công ty đã thực hiện việc chi trả thù lao cho HĐQT, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra, như sau:

Chức danh	Số người	Nghị quyết	Thực hiện	% TH
Chủ tịch HĐQT	01	72.000.000	72.000.000	100
Thành viên HĐQT	04	192.000.000	192.000.000	100
Trưởng BKS	01	48.000.000	48.000.000	100
Thành viên BKS	02	48.000.000	48.000.000	100
Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty	01	24.000.000	24.000.000	100
Tổng cộng		384.000.000	384.000.000	100

4. Nghị quyết về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023		
		Nghị quyết	Thực hiện	% TH
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	260.000	296.124	113,9
2	Lợi nhuận trước thuế	16.000	18.607	116,3
3	Lợi nhuận sau thuế	12.800	14.870	116,2
4	Tổng quỹ lương	42.000	43.420	103,4

5	Lao động bình quân	365	338	92,6
6	Tiền lương bình quân (trđ/người/tháng)	9,6	10,7	111,5

Trong năm 2023, với sự nỗ lực của cán bộ và tập thể người lao động, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra, cụ thể một số chỉ tiêu:

- + Sản lượng cọc bán ra là 197.500 mét;
- + Trụ diện bê tông là 50.627 trụ các loại;
- + Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 113,9% kế hoạch;
- + Lợi nhuận sau thuế đạt 116,2% kế hoạch.
- Về đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị tăng năng lực sản xuất:

TT	Nội dung	Kế hoạch (triệu đồng)	Thực hiện (triệu đồng)	TH/KH (%)
I	Cải tạo dây chuyền sản xuất	6.000	856	
1	Trạm trộn bê tông 75m ³ /h (*)		856	
II	Thiết bị phục vụ sản xuất	4.000	1.079	
1	5 khuôn cọc phi 300, L=14,4m		585	
2	4 khuôn cọc phi 350, L=14,4m		494	
	Tổng cộng	10.000	1.935	19,4

(*) Công ty đã thực hiện đúng các quy định về công tác đầu tư, mua sắm tài sản đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Căn cứ yêu cầu sản xuất của Công ty, trong năm HĐQT đã có Nghị quyết số 36/NQ-ACECO-HĐQT ngày 31/8/2023 về việc thống nhất phê duyệt dự án đầu tư trạm trộn bê tông 75m³/h tại nhà máy Mỹ Thới với tổng trị giá đầu tư là 8,4 tỷ đồng thời gian thực hiện từ tháng 8/2023 đến tháng 12/2023.

II. Về báo cáo tài chính năm 2023:

- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam lập ngày 13/3/2024.

- Sau khi xem xét, Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán viên tại Báo cáo kiểm toán độc lập. Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính năm 2023:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022
I	Tổng tài sản	167.468	175.059
1	Tài sản ngắn hạn	149.208	153.510
-	Phải thu ngắn hạn khách hàng	80.711	78.817
-	Hàng tồn kho	56.882	73.147
2	Tài sản dài hạn	18.260	21.549
-	Tài sản cố định	10.733	14.425
II	Tổng nguồn vốn	167.468	175.059
1	Nợ phải trả	96.131	103.564
-	Nợ ngắn hạn	94.424	103.564
-	Nợ dài hạn	1.707	0
2	Vốn chủ sở hữu	71.337	71.495
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	30.508	30.508
-	Quỹ Đầu tư phát triển	22.759	22.759
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	17.935	18.092
III	Kết quả kinh doanh		
1	Doanh thu thuần	295.481	313.256
2	Lợi nhuận trước thuế	18.607	21.551
3	Lợi nhuận sau thuế	14.870	17.254

Ghi chú: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối cuối năm 2023 là 17.935 triệu đồng, bao gồm Lợi nhuận sau thuế phát sinh năm 2023 là 14.870 triệu đồng và lợi nhuận sau thuế năm 2022 chuyển sang là 3.065 triệu đồng. Tổng lợi nhuận sau thuế này sẽ được ĐHĐCĐ năm 2024 quyết định phân phối.

Phân tích một số chỉ tiêu tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022
1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản (%)	10,9	12,3
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (%)	89,1	87,7
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	57,4	59,2
4	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn (%)	42,6	40,8
5	Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,98	0,77
6	Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	1,58	1,48
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) (%)	8,9	9,8
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE) (%)	20,8	24,1

Nhận xét: Qua bảng đánh giá một số chỉ tiêu nêu trên có thể thấy kết thúc năm 2023 các chỉ số về năng lực tài sản, cơ cấu nợ/vốn, khả năng thanh toán ngắn hạn và khả năng sinh lời của Công ty đạt tốt, phản ánh tình hình tài chính của Công ty ổn định và phát triển, vốn đầu tư được sinh lời cao.

III. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty năm 2023

1. Công tác kiểm kê, đối chiếu công nợ:

1.1. Công tác kiểm kê cuối năm: Công ty đã thực hiện đầy đủ công tác kiểm kê, phân loại tài sản cuối năm 2023.

1.2. Việc đối chiếu công nợ được Công ty quan tâm tốt, thực hiện thường xuyên định kỳ trước khi lập BCTC hàng quý, năm. Tại ngày 31/12/2023 tỷ lệ đối chiếu nợ phải thu là 95%, công nợ phải trả là 100%.

Về công nợ phải thu, tại ngày 31/12/2023 nợ phải thu của khách hàng là 96.598 triệu đồng, trong đó còn một số công nợ trong năm không phát sinh, biến động hoặc chỉ có phát sinh việc thanh toán với tổng giá trị là 12.735 triệu đồng. Công nợ phải thu quá hạn thanh toán, khó đòi mà Công ty xác định là 30.121 triệu đồng, chiếm 31,18% công nợ phải thu.

Các khoản công nợ khó đòi, nợ quá hạn nói trên đã được Công ty phân tích, đánh giá, cử các cán bộ thường xuyên đối chiếu, đôn đốc thu nợ, cũng như có những biện pháp để thu hồi như khởi kiện ra tòa án đối với 06 Công ty để thu hồi nợ với số tiền là 11.867 triệu đồng.

2. Công tác trích lập dự phòng

Công ty đã thực hiện trích lập các khoản dự phòng theo chế độ tài chính hiện hành, cụ thể:

2.1. Số dư trích lập dự phòng phải thu khó đòi đến ngày 31/12/2023 là 20.167 triệu đồng, được 67% tổng nợ quá hạn. (*Bảng kê chi tiết nợ khó đòi và trích lập dự phòng kèm theo*).

2.2. Số dư trích lập dự phòng sửa chữa lớn tại ngày 31/12/2023 là 5.082 triệu đồng. Trong đó, trích lập dự phòng sửa chữa lớn chuyển sang năm 2023 là 3.152 triệu đồng, trong năm đã thực hiện sửa chữa và quyết toán chi phí sửa chữa phát sinh là 2.631 triệu đồng, hoàn nhập dự phòng là 521 triệu đồng, trích dự phòng sửa chữa lớn cho năm 2024 theo kế hoạch số 4685/KH-ACECO-KT ngày 16/12/2023 là 5.082 triệu đồng.

2.3. Số dư trích lập dự phòng bảo hành sản phẩm đến ngày 31/12/2023 là 6.796 triệu đồng.

Nguồn trích lập dự phòng bảo hành sản phẩm chuyển sang năm 2023 là 4.986 triệu đồng, trong năm hết thời hạn bảo hành Công ty không phải thực hiện nghĩa vụ

bảo hành nên đã hoàn nhập giảm chi phí là 4.645 triệu đồng, đồng thời trích lập bảo hành sản phẩm cho các hợp đồng phát sinh là 6.454 triệu đồng.

2.4. Trích lập dự phòng chi phí tiền lương:

Công ty trích dự phòng chi phí tiền lương cho 2023 trong chi phí SXKD năm 2022 là 3.000 triệu đồng, trong năm 2023 Công ty không sử dụng khoản dự phòng này nên đã hoàn nhập giảm chi phí. Năm 2023 không trích dự phòng chi phí tiền lương.

2.5. Dự phòng đầu tư tài chính:

Công ty trích dự phòng đầu tư tài chính tại Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Dung Quất với số tiền 476 triệu đồng (100% giá trị đầu tư) do hiện tại Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Dung Quất đang thua lỗ, tạm dừng hoạt động.

3. Đối với các khoản đầu tư tài chính:

Đến thời điểm 31/12/2023, Công ty đầu tư tại các đơn vị như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Đơn vị	Giá trị vốn góp đến 31/12/2023	Trích DPĐT tài chính	Tỷ lệ sở hữu (%)	Lợi nhuận năm 2023	Cổ tức thu được trong năm 2023
1	Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp điện Bạc Liêu	108		0,8%	-	-
2	Công ty cổ Bê tông ly tâm Dung Quất	476	476	1,7%	-	-
3	Công ty cổ phần Bê tông ly tâm điện Lực Khánh Hòa	3.900		26%	1.838	117

Các khoản đầu tư hiện có Công ty cổ phần Bê tông ly tâm điện Lực Khánh Hòa có lãi trong năm 2023, Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp điện Bạc Liêu chưa phát hành BCTC kiểm toán, Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Dung Quất hiện không có hoạt động sản xuất kinh doanh, ngừng hoạt động nên không thu thập được báo cáo của đơn vị.

4. Tình hình vay vốn ngắn hạn, bảo lãnh tại Ngân hàng:

Hạn mức vay, bảo lãnh tại Ngân hàng BIDV An Giang là 60 tỷ đồng theo Nghị quyết số 30/NQ-ACECO-HĐQT ngày 26/7/2023 của HĐQT Công ty, dư nợ vay đến 31/12/2023 là 21,5 tỷ đồng giảm 17,9 tỷ đồng so với dư nợ vay đầu năm.

Trong năm, HĐQT Công ty có Nghị quyết số 38/NQ-ACECO-HĐQT ngày 31/8/2023 thống nhất vay vốn trung hạn tại Ngân hàng BIDV An Giang để thực hiện

đầu tư Trạm trộn bê tông 75m³/giờ với hạn mức là 4 tỷ đồng, Công ty đã nhận nợ đến ngày 31/12/2023 là 1,7 tỷ đồng.

Hạn mức vay, bảo lãnh tại Ngân hàng Vietinbank An Giang là 35 tỷ đồng theo Nghị quyết số 29/NQ-ACECO-HĐQT ngày 26/7/2023 của HĐQT Công ty, dư nợ vay đến 31/12/2023 là 19,2 tỷ đồng, bảo lãnh là 1,6 tỷ đồng.

Chi phí lãi vay năm 2023 là 4.022 triệu đồng, tăng 28,5 % so với năm 2022 do lãi suất vay tăng và dư nợ vay tăng do tình hình thanh quyết toán của khách hàng chậm.

5. Thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước:

Năm 2023, Công ty đã nộp các vào ngân sách số tiền là 16.021 triệu đồng, trong đó: Thuế GTGT là 8.116 triệu đồng, thuế TNDN là 2.800 triệu đồng, thuế đất là 272 triệu đồng. Số thuế còn phải nộp là 3.234 triệu đồng.

6. Công tác quản lý đất đai:

Hiện tại công ty đang quản lý, sử dụng 04 khu đất. Khu đất tại Mỹ Thới và Bình Hòa sử dụng cho nhà máy sản xuất; khu đất văn phòng tại phường Bình Đức đang cho thuê và khu đất tại đường Trần Quang Khải chưa có kế hoạch sử dụng, đang tìm đối tác cho thuê.

7. Công tác tiền lương:

Hội đồng quản trị Công ty đã có Nghị quyết số 06/NQ-ACECO-HĐQT ngày 06/3/2023 về việc quyết toán quỹ tiền lương năm 2022, theo đó quỹ lương thực hiện năm 2022 của Công ty là 45.114 triệu đồng, được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh năm 2022.

Tình hình thực hiện quỹ tiền lương năm 2023 như sau: Số dư quỹ tiền lương năm 2022 chuyển qua là 9.713 triệu đồng, trích quỹ lương vào chi phí năm 2023 với số tiền 43.420 triệu đồng. Tại ngày 31/12/2023, quỹ lương còn phải trả người lao động là 10.017 triệu đồng. Tại thời điểm báo cáo quỹ tiền lương năm 2023 của Công ty đã được Tổ thẩm định quyết toán tiền lương Tổng công ty thẩm tra, quyết toán.

IV. Về hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và Ban Kiểm soát Công ty năm 2023:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 20/4/2023 của Công ty, đảm bảo theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- HĐQT tổ chức họp định kỳ theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, ban hành các Nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết, quyết định được ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và được các Ủy viên hội đồng quản trị biểu quyết đồng thuận.

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT đã thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ điều lệ Công ty, công việc chỉ đạo của HĐQT đã tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Hoạt động của Ban Giám đốc điều hành:

- Ban Giám đốc điều hành Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp tăng cường quản lý, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023: Ban điều hành Công ty luôn chủ động, nỗ lực trong công việc, đoàn kết, phối hợp tốt trong điều hành sản xuất kinh doanh, đưa ra các đề xuất, giải pháp sản xuất kinh doanh có hiệu quả nhất hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra; nâng cao năng lực và uy tín của công ty; thực hiện việc bảo toàn và phát triển vốn; đảm bảo các quyền, lợi ích cho người lao động; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với NSNN.

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Giám đốc và Ban điều hành Công ty đã chấp hành và tuân thủ Nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ, điều hành Công ty từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

3. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được quy định tại điều lệ do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ban Kiểm soát hoạt động tuân thủ chặt chẽ theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát đã ban hành và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát hoạt động độc lập, trung thực và cẩn trọng trong phạm vi công việc được phân công, tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban kiểm soát hàng kỳ.

Trong năm 2023 Ban Kiểm soát đã tổ chức giám sát và kiểm tra trên một số nội dung sau:

- Giám sát tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Giám sát tình hình hoạt động Ban điều hành và bộ máy quản lý thực hiện Nghị quyết, quyết định tại Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị thông qua;

- Định kỳ, Ban Kiểm soát tham gia các cuộc họp mở rộng do Hội đồng quản trị tổ chức để giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Ban điều hành; Tham gia đề xuất và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023; Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2023 được soát xét, Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán của Công ty, xem xét ảnh hưởng các sai sót trọng yếu trong kế toán, giám sát việc thực thi các kiến nghị do kiểm toán nêu ra.

VI. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

Năm 2023 với sự chỉ đạo của HĐQT và điều hành của Ban Giám đốc, Công ty đã có hoạt động SXKD tốt, thực hiện vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty, thu nhập người lao động được ổn định, cải thiện, tài chính rõ ràng, minh bạch, các rủi ro đã được trích lập dự phòng đầy đủ, đúng quy định, đảm bảo cho SXKD được ổn định.

2. Kiến nghị:

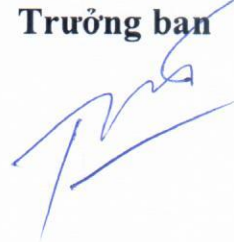
- Tăng cường các mối quan hệ khách hàng truyền thống và tìm đối tác mới, tiếp tục mở rộng thị trường ra các địa bàn lân cận tìm kiếm các công trình để tham gia cung cấp cọc, trụ điện đảm bảo chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Đối với khoản dự phòng phải thu khó đòi công ty đã trích lập, Công ty rà soát, đối chiếu, đôn đốc các bộ phận liên quan làm việc để thực hiện thu hồi công nợ.

Trên đây là các nội dung Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông. Xin chân thành cảm ơn Các cổ đông, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty đã tin tưởng và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình đối với cổ đông.

Trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Lê Đức Thọ

An Giang, ngày 22 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua các báo cáo của HĐQT, báo cáo của BGD, báo cáo của BKS
và Báo cáo tài chính năm 2023**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bê Tông Ly Tâm An Giang;
- Căn cứ các báo cáo của HĐQT, Ban Giám đốc, BKS, Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo sau:

1. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
2. Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
3. Báo cáo của Ban kiểm soát;
4. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Anh Tấn

An Giang, ngày 22 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;
 - Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bê Tông Ly Tâm An Giang;
 - Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán;
- Hội đồng quản trị trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

- Lợi nhuận sau thuế được phân phối : 17.934.845.161 đồng

Trong đó: Lợi nhuận sau thuế năm 2022 chuyển sang: 3.064.457.493 đồng

- Chia cổ tức với mức 35% vốn điều lệ : 10.677.733.500 đồng

- Trích lập các quỹ:

+ Quỹ khen thưởng : 2.500.000.000 đồng

+ Quỹ phúc lợi : 800.000.000 đồng

+ Thưởng HĐQT, BKS và Thư ký : 700.000.000 đồng

+ Thưởng Giám đốc : 350.000.000 đồng

- Lợi nhuận sau thuế chuyển sang năm 2024 : 2.907.111.661 đồng

2. Trả cổ tức bằng tiền:

- Đợt 1 trả 10% vốn điều lệ (01 cổ phần được nhận 1.000 đồng) vào ngày 30/05/2024.
- Đợt cuối trả 25% vốn điều lệ (01 cổ phần được nhận 2.500 đồng) dự kiến trong quý III-IV năm 2024.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Anh Tấn

An Giang, ngày 22 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bê Tông Ly Tâm An Giang;

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2023 và đề nghị mức thù lao năm 2024 như sau:

- Thù lao HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty năm 2023 là 384.000.000 đồng theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
- Thù lao HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty năm 2024 là 384.000.000 đồng, chi tiết:
 - Chủ tịch HĐQT : 6.000.000 đồng/người/tháng (01 người)
 - Thành viên HĐQT: 4.000.000 đồng/người/tháng (04 người)
 - Trưởng BKS : 4.000.000 đồng/người/tháng (01 người)
 - Thành viên BKS : 2.000.000 đồng/người/tháng (02 người)
 - Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty: 2.000.000 đồng/người/tháng (01 người)

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Anh Tấn

Số: 01/ACECO-BKS

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 tại Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ thông tư số 200/2014/TT- BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang (ACECO);

Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty như sau:

I. Các tiêu chí lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập

1. Là Công ty Kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024;

2. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;

3. Đội ngũ Kiểm toán viên có trình độ, có kinh nghiệm kiểm toán trong lĩnh vực SXKD của Công ty để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty;

4. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;

5. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán yêu cầu.

II. Danh sách các Công ty Kiểm toán đề xuất

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên, Ban Kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua danh sách các Công ty Kiểm toán sẽ được xem xét để chỉ định làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024 của Công ty bao gồm các Công ty Kiểm toán thuộc danh sách công ty kiểm toán được UBCK

Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024.

III. Đề xuất của Ban kiểm soát

1. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán như đã nêu.

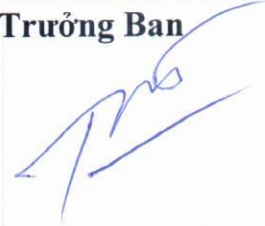
2. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao cho Giám đốc ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Lưu BKS Công ty.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Lê Đức Thọ

Số:/NQ-ACECO

An Giang, ngày 22 tháng 04 năm 2024

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM AN GIANG

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang;

Căn cứ vào chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tổ chức ngày 22 tháng 04 năm 2024 tại Khách sạn Đông Xuyên – số 9A, đường Lương Văn Cù, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;

Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang số/BB-ACECO ngày 22 tháng 04 năm 2024,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của Ban Giám đốc, Báo cáo của BKS, Báo cáo tài chính năm 2023 (đã được kiểm toán) về kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023 với các chỉ tiêu sau:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:
 - + Doanh thu : 295.481.188.173 đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế : 18.606.687.432 đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế : 14.870.387.668 đồng
- Đầu tư TSCĐ : 1.935.393.508 đồng

2. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế được phân phối : 17.934.845.161 đồng
Trong đó: Lợi nhuận sau thuế năm 2022 chuyển sang: 3.064.457.493 đồng
- Chia Cổ tức với mức 35% vốn điều lệ : 10.677.733.500 đồng
- Trích lập các quỹ:
 - + Quỹ khen thưởng : 2.500.000.000 đồng
 - + Quỹ phúc lợi : 800.000.000 đồng
 - + Thưởng HĐQT, BKS và Thư ký : 700.000.000 đồng
 - + Thưởng Giám đốc : 350.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chuyển sang năm 2024 : 2.907.111.661 đồng

Chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền:

- Đợt 1: Tỷ lệ 10%/cổ phần (01 cổ phần được nhận 1.000 đồng) vào ngày 30/05/2024.
- Đợt cuối: Tỷ lệ 25% /cổ phần (01 cổ phần được nhận 2.500 đồng) trong quý III-IV năm 2024.

3. Thông qua báo cáo trả thù lao HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty năm 2023 là 384 triệu đồng.

4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024:

- Sản xuất kinh doanh:

- + Doanh thu : 260 tỷ đồng
- + Lợi nhuận trước thuế : 16 tỷ đồng
- + Lợi nhuận sau thuế : 12,8 tỷ đồng
- + Cổ tức : 25%/vốn điều lệ

- Đầu tư TSCĐ:

TT	Tên, hạng mục đầu tư	Giá trị (triệu đồng)
1	Cải tạo dây chuyền sản xuất	6.000
2	Thiết bị phục vụ sản xuất	4.000
	Tổng cộng	10.000

(Ghi chú: không bao gồm giá trị đầu tư trạm trộn chuyển tiếp từ năm 2023)

5. Thông qua thù lao HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty năm 2024 là: 384.000.000 đồng.

- Chủ tịch HĐQT : 6.000.000 đồng/người/tháng (01 người)
- Thành viên HĐQT : 4.000.000 đồng/người/tháng (04 người)
- Trưởng BKS : 4.000.000 đồng/người/tháng (01 người)
- Thành viên BKS : 2.000.000 đồng/người/tháng (02 người)
- Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty: 2.000.000 đồng/người/tháng (01 người)

6. Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024:

Đại hội đồng cổ đông chọn đơn vị kiểm toán theo danh sách Công ty kiểm toán đã được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và uỷ quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán trên để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 cho Công ty và giao cho Giám đốc ký hợp đồng kiểm toán.

7. Đại hội giao nhiệm vụ cho HĐQT nghiên cứu những ý kiến đề xuất của cổ đông, của Ban kiểm soát để khắc phục những tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả SXKD trong năm 2024.

8. Đại hội giao cho Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát, đôn đốc và giúp HĐQT thực hiện Nghị quyết có hiệu quả.

HĐQT, BKS và toàn thể cổ đông có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Anh Tấn



CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM AN GIANG
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

THẺ BIỂU QUYẾT

Số thứ tự:

Số ĐKSH:

Cổ đông:

Số cổ phần sở hữu và đại diện: